TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2022/HS-ST
Ngày: 30-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Trọng Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thu;

Ông Lê Văn Công.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Cảnh Khang, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Xuân Sỹ, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 179/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Tô Hoàng T, sinh năm 2000 tại Hải Phòng; nơi đăng ký thường trú: Thôn C, xã B, huyện H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô T K và bà Bùi Thị L; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 26/9/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 16/HSST/2018; ngày 09/11/2020 chấp hành xong hình phạt tù (Chưa bồi thường dân sự).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Hà Văn Tr, sinh năm 1974; nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Long An; tạm trú; X khu phố Đ, phường BH, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Duy D, sinh năm 1972, nơi đăng ký thường trú: Thôn N, xã L, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Y khu phố M, phường AP, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1965, nơi đăng ký thường trú: ấp M, xã P, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Anh Q, sinh năm 1995. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tô Hoàng T không có nghề nghiệp ổn định, đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng chưa được xoá án tích. Để có tiền tiêu xài cá nhân, T đã nảy sinh ý định đột nhập vào kho chứa vật tư mà trước đây T đã từng làm toạ lạc tại khu phố Đ, phường Bình Hoà, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương do ông Hà Văn Tr làm chủ nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Để thực hiện ý định trên, vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 03/02/2022, T đã đi bộ đến khu vực đường Nguyễn Du để tìm xe ba gác, khi đi đến trước số nhà Y khu phố M phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương gặp ông Lê Duy D là người chạy dịch vụ chở hàng bằng xe ba gác, đang đậu xe ba gác mang biển số 60Y1 – 7931 trước nhà, T nói với ông D là đang cần người chở hàng thì được ông D báo giá chở hàng là 200.000 đồng, T đồng ý và hẹn ông D chạy xe ra khu vực Cây xăng số 4 thuộc phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An đứng đợi. Tiếp đó, T đi bộ đến kho chứa vật tư của ông Hà Văn Tr, tại đây T dùng tay phải thò vào bên trong kho lấy 01 cái búa và dùng cái búa này để phá ổ khoá kho chứa hàng và đi vào bên trong chiếm đoạt 07 cây giàn giáo, 03 cây sắt hộp dài 3m, 01 xe rùa. Sau đó T đưa số tài sản vừa chiếm đoạt được ra bãi đất trống phía bên phải kho hàng và đi bộ ra cây xăng số 4 yêu cầu ông D chạy xe ba gác theo T đến bãi đất trống cạnh kho hàng để chở số tài sản trên đem đi bán. Trong lúc T đang chất số tài sản trên lên xe ba gác để tẩu thoát thì bị người dân phát hiện bắt giữ T cùng tang vật giao Công an phường Bình Hòa. Sau đó Công an phường Bình Hòa đã lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An giải quyết theo thẩm quyền. Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 07 cây giàn giáo, 03 cây sắt hộp dài 3m, 01 xe rùa.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 11/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 07 cây giàn giáo, 03 cây sắt hộp dài 3m, 01 xe rùa có giá trị 1.380.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 180/CT-VKS-TA ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Tô Hoàng T về tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Tô Hoàng T mức hình phạt từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Bị cáo Tô Hoàng T thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như Cáo trạng truy tố. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của

mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi và hậu quả: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thống nhất thừa nhận vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 03/02/2022, bị cáo đã lén lút đột nhập vào kho chứa vật tư của ông Hà Văn Tr tại khu phố Đ, phường BH, thành phố Thuận An để chiếm đoạt 07 cây giàn giáo, 03 cây sắt hộp dài 3m, 01 xe rùa có giá trị 1.380.000 đồng.

[3] Về lỗi của bị cáo: Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại, bị cáo nhận thức được việc làm đó là vi phạm pháp luật, thấy trước hậu quả đồng thời mong muốn chiếm đoạt được tài sản của bị hại để tiêu xài, do đó lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Từ những nhận xét nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị là 1.380.000 đồng chưa đủ định lượng theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không oan sai đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật, đã bị Tòa án xét xử và kết án về tội trộm cắp tài sản; bị cáo biết nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý nhưng vì tham lam, tư lợi nên đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức hình phạt tương xứng để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn

và đã thu hồi toàn bộ ngay sau khi bị phát hiện nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi của ông Lê Duy D là người chở hàng thuê, không biết việc Tô Hoàng T thuê xe để đi chiếm đoạt tài sản của người khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không xử lý là có căn cứ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị căn cứ vào các điều luật nêu trên để xử phạt bị cáo là phù hợp pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt gồm 07 cây giàn giáo, 03 cây sắt hộp dài 3m, 01 xe rùa Cơ quan điều tra đã thu giữ, trả lại cho bị hại; bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Đối với xe ba gác mang biển số 60Y1 – 7931, quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên do bà Nguyễn Thị Đ đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe, bà Đào đã bán lại xe trên cho ông Lê Duy D nhưng không làm thủ tục chuyển nhượng theo quy định; bà Đào không có yêu cầu gì đối với xe trên. Ông D không biết Tô Hoàng T thuê xe của ông để nhằm mục đích chở tài sản do T trộm cắp mà có. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe cho ông D là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Tô Hoàng T phạm tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Tô Hoàng T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/02/2022.

2. Về án phí: Bị cáo Tô Hoàng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có

quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp Thuận An;
- Chi cục THA Tp Thuận An;
- Công an Tp Thuận An;
- CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Trọng Quân